

Số: 398/QĐ-SGDHN

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY TRÌNH GIAO DỊCH MUA LẠI CÓ KỲ HẠN  
TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ TỪ NGUỒN NGÂN QUỸ NHÀ NƯỚC TẠM THỜI  
NHÀN RỒI CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG  
KHOÁN HÀ NỘI**

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 30/6/2021 của Hội đồng thành viên  
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà  
Nội;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐTV ngày 09/7/2021 của Hội đồng thành  
viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ Quy định  
về phát hành, đăng ký, lưu ký, niêm yết và giao dịch công cụ nợ của Chính phủ trên  
thị trường chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư số 107/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài  
chính Hướng dẫn về giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân  
quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc nhà nước;*

*Theo đề nghị của Giám đốc phòng Thị trường trái phiếu.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Phòng Thị trường trái phiếu, Giám đốc Phòng Tổng hợp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Q. TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch (để b/c);
- Ban TGD (để biết);
- Lưu: VT, TTP, ( ).

**Nguyễn Anh Phong**

## QUY TRÌNH

### GIAO DỊCH MUA LẠI CÓ KỲ HẠN TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ TỪ NGUỒN NGÂN QUỸ NHÀ NƯỚC TẠM THỜI NHÀN RỒI CỦA KHO BẠC NHÀ NƯỚC TẠI SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 398/QĐ-SGDHN ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

#### A. Quy định chung

##### 1. Mục đích ban hành

Nhằm quy định nội dung và thứ tự các bước tác nghiệp trong hoạt động giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

##### 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Áp dụng đối với Kho bạc Nhà nước và thành viên giao dịch công cụ nợ được Kho bạc Nhà nước lựa chọn làm đối tác giao dịch theo quy định tại Thông tư số 107/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước (Thông tư giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN) tham gia vận hành Hệ thống giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ của Kho bạc Nhà nước;

- Áp dụng đối với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

- Chỉ các mã Trái phiếu Chính phủ đáp ứng các tiêu chí theo quy định tại Thông tư giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN mới được lựa chọn sử dụng trong giao dịch mua lại có kỳ hạn với Kho bạc Nhà nước.

##### 3. Giải thích thuật ngữ và các từ viết tắt

STT	Thuật ngữ/ Từ viết tắt	Giải thích
1	KBNN	Kho bạc Nhà nước
2	SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
3	TPCP	Trái phiếu Chính phủ
4	Thành viên	Là các thành viên giao dịch công cụ nợ được Kho bạc Nhà nước lựa chọn làm đối tác giao dịch theo quy định tại Thông tư số 107/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc nhà nước
5	NQNN	Ngân quỹ Nhà nước
6	Hệ thống BTS	Hệ thống Giao dịch từ xa
7	Hệ thống E-BTS	Hệ thống Giao dịch trực tuyến
8	Hệ thống Repos KBNN	Hệ thống giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN
9	Hệ thống giao dịch công cụ nợ	Bao gồm: Hệ thống BTS, Hệ thống EBTS và Hệ thống Repos KBNN
10	TKSDHT	Tài khoản sử dụng hệ thống, là tài khoản được cấp cho

		thành viên và KBNN truy cập hệ thống giao dịch công cụ nợ của SGDCK
11	TCTLKCK	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam
12	TP	Trái phiếu
13	Thông tư giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN	Là Thông tư số 107/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn về giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước và/hoặc Thông tư sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).
14	P. TTTP	Phòng Thị trường Trái phiếu là đơn vị đầu mối thuộc SGDCK tiếp nhận các văn bản, tài liệu, hồ sơ liên quan trong quy trình này do Thành viên và Kho bạc Nhà nước gửi tới.
15	NSD hệ thống	Là người do KBNN/thành viên chỉ định, được SGDCK chấp thuận cấp TKSDHT và cho phép thay mặt cho KBNN/thành viên tác nghiệp trên hệ thống giao dịch công cụ nợ của SGDCK

#### 4. Nguyên tắc chung

- Việc truy cập và sử dụng Hệ thống Repos KBNN phải tuân thủ quy định vận hành nêu trong Quy trình này.

- Tài khoản và mật khẩu được cấp cho KBNN và thành viên truy cập Hệ thống Repos KBNN trùng với Hệ thống BTS.

- KBNN và thành viên có trách nhiệm thực hiện các chính sách, biện pháp phòng ngừa, giám sát, kiểm tra và ngăn chặn để bảo mật tài khoản và mật khẩu truy cập Hệ thống Repos KBNN đã được cấp cho KBNN và thành viên. Trường hợp phát hiện các hình thức truy cập trái phép từ tài khoản đã được cấp của KBNN/thành viên; hoặc tài khoản bị mất, bị đánh cắp hoặc bị lộ các thông tin về mật khẩu hay các thông tin bảo mật khác; hoặc trường hợp có phát sinh sự cố kỹ thuật khi tác nghiệp trên Hệ thống Repos KBNN, KBNN/thành viên phải thông báo ngay bằng điện thoại, email và bằng văn bản (trong trường hợp cần thiết) cho SGDCK để phối hợp khắc phục.

- KBNN và thành viên phải chỉ định NSD hệ thống sử dụng TKSDHT thay mặt mình tác nghiệp trên Hệ thống Repos KBNN. Mọi tác nghiệp xuất phát từ (các) TKSDHT của thành viên và KBNN được xem là thành viên và KBNN đồng ý thực hiện và chịu hoàn toàn trách nhiệm, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp lý.

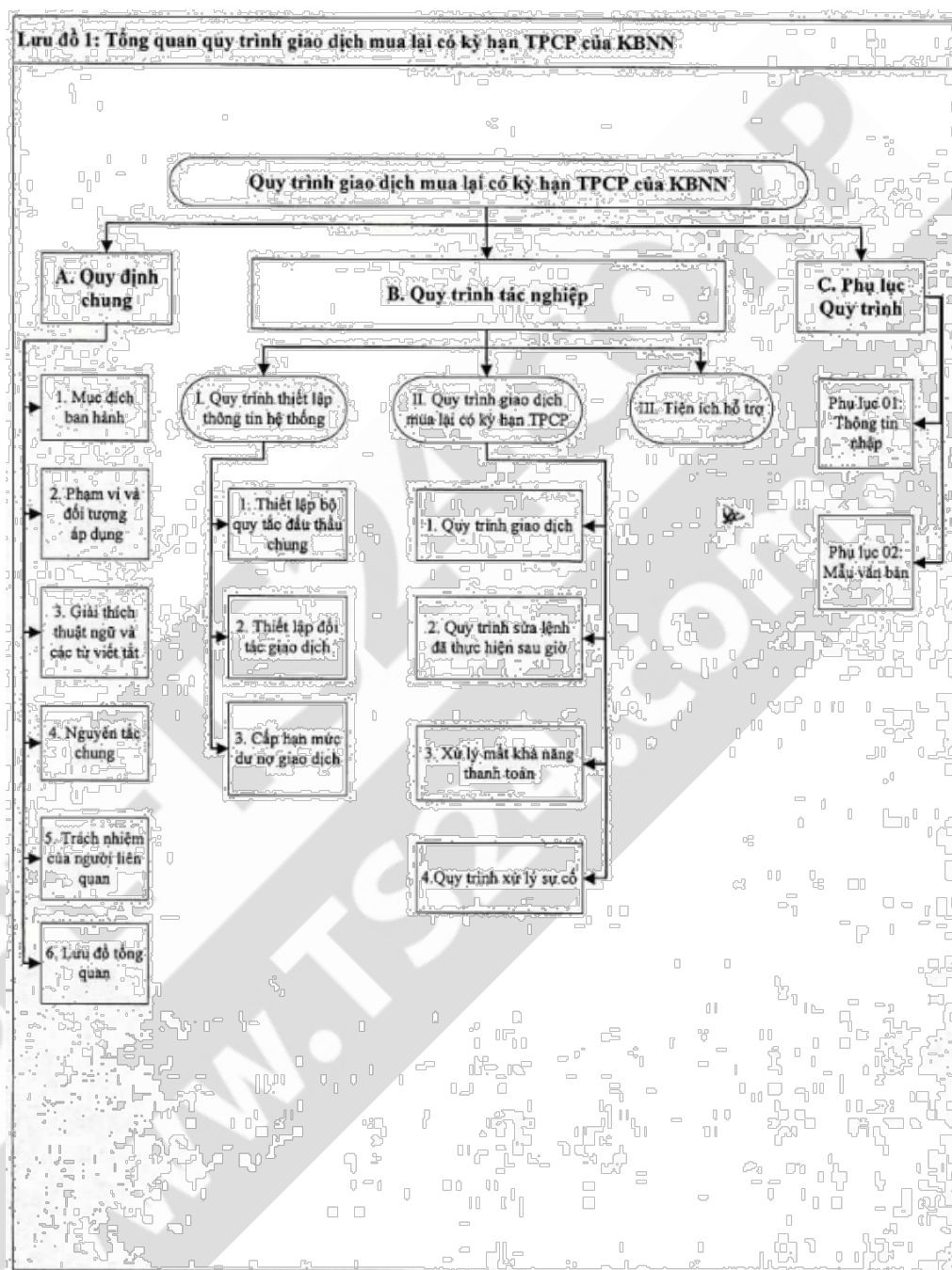
- Thời gian KBNN và thành viên thực hiện giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP trên Hệ thống Repos KBNN tuân thủ theo quy định tại Thông tư giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN.

#### 5. Trách nhiệm của người liên quan

Cá nhân/ Đơn vị	Trách nhiệm
<b>SGDCK</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải đáp vướng mắc của KBNN/Thành viên về giao dịch</li> <li>- Hỗ trợ KBNN/thành viên xử lý các sự cố, vụ việc phát sinh trong giao dịch như: sửa lệnh đã thực hiện sau giờ, xử lý khi mất</li> </ul>

	khả năng thanh toán, nhập lệnh trực tiếp tại Sàn và các sự cố kỹ thuật khác.
<b>KBNN/Thành viên</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trách nhiệm bảo mật tài khoản đăng nhập và mật khẩu đăng nhập vào Hệ thống Repos KBNN của mình;</li> <li>- Chịu trách nhiệm về tất cả các tác nghiệp từ tài khoản của mình trên Hệ thống Repos KBNN.</li> <li>- Thực hiện vận hành hệ thống đảm bảo đúng quy định, quy trình.</li> <li>- Phối hợp với SGDCCK để xử lý các vụ việc phát sinh trong giao dịch như sửa lệnh đã thực hiện sau giờ, xử lý khi mất khả năng thanh toán, nhập lệnh trực tiếp tại Sàn và các sự cố kỹ thuật khác.</li> </ul>

## 6. Lưu đồ tổng quan



### Mô tả lưu đồ

Quy trình giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN được kết cấu gồm 03 phần

lớn là:

A. Quy định chung: gồm 06 mục lớn như sau:

- Mục đích ban hành;
- Phạm vi và đối tượng áp dụng;
- Giải thích thuật ngữ và các từ viết tắt;
- Nguyên tắc chung;
- Trách nhiệm của người liên quan;
- Lưu đồ tổng quan.

B. Quy trình tác nghiệp: gồm 03 mục lớn như sau

- Quy trình thiết lập thông tin hệ thống: bao gồm các chức năng của hệ thống áp dụng riêng cho hoạt động vận hành của KBNN, được sử dụng khi thiết lập lần đầu hoặc khi có thay đổi;

- Quy trình giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP: bao gồm các chức năng của hệ thống áp dụng cho hoạt động giao dịch của KBNN và thành viên, được sử dụng hàng ngày như nhập lệnh, gửi lệnh, sửa/hủy lệnh, v.v...

- Tiện ích hỗ trợ: bao gồm tra cứu dữ liệu và in phiếu lệnh.

C. Phụ lục: gồm 02 phụ lục như sau

- 01 phụ lục về Thông tin nhập
- 01 phụ lục về Mẫu văn bản

## **B. Quy trình tác nghiệp**

### **I. Quy trình thiết lập thông tin hệ thống**

#### **1. Thiết lập bộ quy tắc đấu thầu chung**

##### **1.1. Nội dung tác nghiệp**

- Thực hiện thiết lập/điều chỉnh (các) tham số thuộc bộ quy tắc đấu thầu chung trên Hệ thống Repos KBNN

##### **1.2. Mục đích**

- KBNN thiết lập hoặc điều chỉnh giá trị (các) tham số, quy tắc cho đợt đấu thầu mua lại có kỳ hạn TPCP theo quy định tại Thông tư giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN và/hoặc theo thông báo của KBNN công bố trong từng thời kỳ.

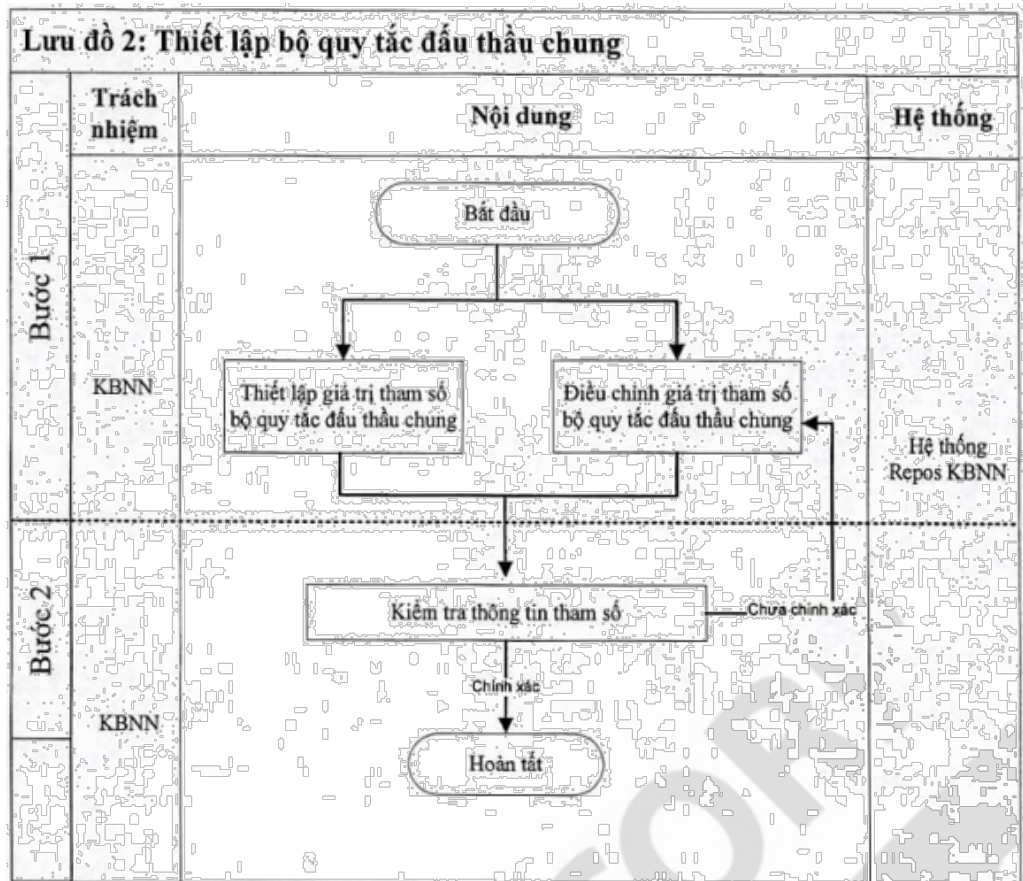
##### **1.3. Phạm vi tác nghiệp**

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN

- Đối tượng tác nghiệp: KBNN

- Thời điểm thực hiện: hoàn thành trước khi mở mới đợt thầu mua lại có kỳ hạn TPCP

##### **1.4. Lưu đồ**



## 1.5. Trình tự tác nghiệp

### Bước 1: Thiết lập/điều chỉnh bộ quy tắc đấu thầu chung

- Tác nghiệp tại chức năng “Quy tắc đấu thầu chung” thuộc “Quản trị hệ thống”.
- Thực hiện thiết lập/điều chỉnh giá trị (các) tham số trong bộ quy tắc đấu thầu chung của giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP;

### Bước 2: Kiểm tra thông tin tham số

- Nếu thông tin chính xác, việc thiết lập tham số đã hoàn tất;
- Nếu thông tin chưa chính xác, thực hiện điều chỉnh tham số theo bước 1.

## 2. Thiết lập đối tác giao dịch

### 2.1. Nội dung tác nghiệp

- Thực hiện thiết lập hoặc điều chỉnh danh sách thành viên.

### 2.2. Mục đích

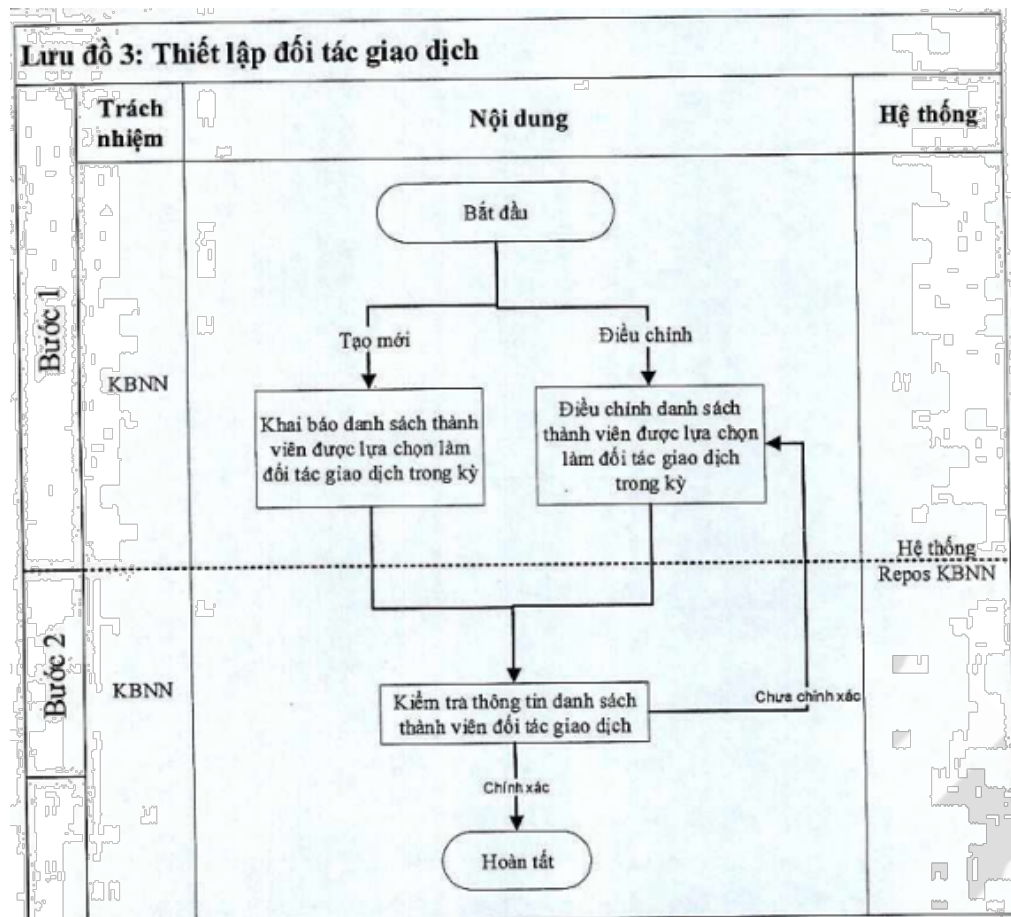
- KBNN thiết lập hoặc điều chỉnh danh sách thành viên được lựa chọn làm đối tác giao dịch tham gia đợt đấu thầu mua lại có kỳ hạn TPCP với KBNN theo thông báo của KBNN trong từng thời kỳ.

### 2.3. Phạm vi tác nghiệp

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN
- Đối tượng tác nghiệp: KBNN
- Thời điểm thực hiện: hoàn thành trước khi mở mới đợt thầu mua lại có kỳ hạn TPCP.

### 2.4. Lưu đồ





## 2.5. Trình tự tác nghiệp

### ***Bước 1: Tạo mới/điều chỉnh danh sách thành viên đối tác giao dịch***

- Tác nghiệp tại chức năng “Đối tác giao dịch” thuộc “Quản trị hệ thống”;
- Thực hiện khai báo danh sách thành viên được lựa chọn làm đối tác giao dịch với KBNN trong kỳ, thông tin khai báo gồm:

- Tên nhóm
- Ghi chú
- Khai báo danh sách (Chọn) thành viên đối tác giao dịch

- Hoặc thực hiện điều chỉnh (Bỏ chọn/Chọn) danh sách thành viên đã lựa chọn làm đối tác giao dịch với KBNN trong kỳ.

### ***Bước 2: Kiểm tra thông tin danh sách thành viên đối tác giao dịch***

- Nếu thông tin chính xác, việc tạo mới/điều chỉnh danh sách thành viên đối tác giao dịch đã hoàn tất;
- Nếu thông tin chưa chính xác, thực hiện điều chỉnh danh sách thành viên đối tác giao dịch theo bước 1.

## 3. Cấp hạn mức dư nợ giao dịch

### 3.1. Nội dung tác nghiệp

- Cấp hạn mức dư nợ giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP cho từng thành viên được thực hiện với KBNN trong kỳ
- Điều chỉnh tăng/giảm hạn mức dư nợ giao dịch đã cấp cho thành viên trong kỳ

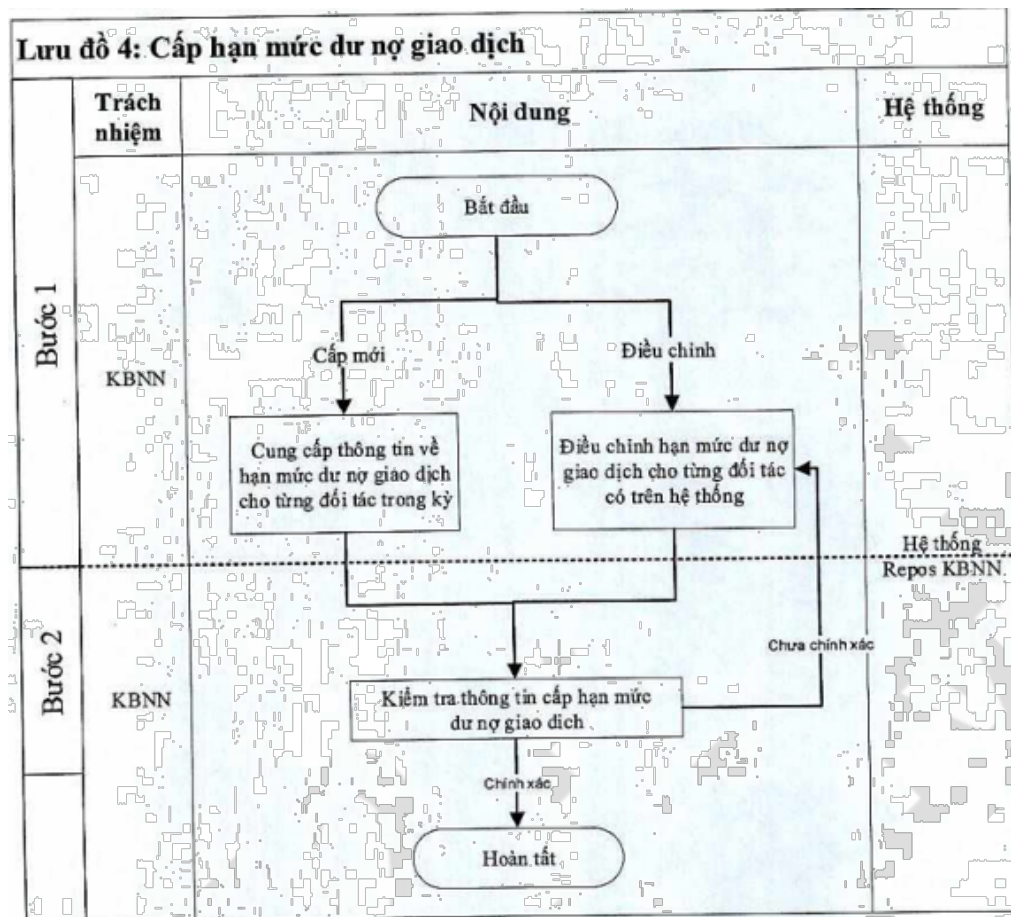
### 3.2. Mục đích

- KBNN thông báo hạn mức dư nợ giao dịch cho từng thành viên trong kỳ

### 3.3. Phạm vi tác nghiệp

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN
- Đối tượng tác nghiệp: KBNN

### 3.4. Lưu đồ



### 3.5. Trình tự tác nghiệp

#### ***Bước 1: Cấp mới/Điều chỉnh hạn mức dư nợ giao dịch cho từng đối tác***

- Tác nghiệp tại chức năng “Hạn mức dư nợ của đối tác” thuộc “Quản trị hệ thống”;
- Cung cấp thông tin về hạn mức dư nợ giao dịch mà KBNN cấp cho từng đối tác trong kỳ khi cấp mới;
- Hoặc thực hiện điều chỉnh (tăng/giảm) hạn mức dư nợ giao dịch trong kỳ của từng đối tác đã có trên hệ thống.

#### ***Bước 2: Kiểm tra thông tin cấp hạn mức dư nợ giao dịch***

- Nếu thông tin chính xác, việc cấp hạn mức dư nợ giao dịch đã hoàn tất;
- Nếu thông tin chưa chính xác, thực hiện điều chỉnh hạn mức dư nợ giao dịch theo bước 1.

## II. Quy trình giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP

### 1. Quy trình giao dịch

#### 1.1. Đối với KBNN

##### 1.1.1. Nội dung tác nghiệp



- Thực hiện giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN.

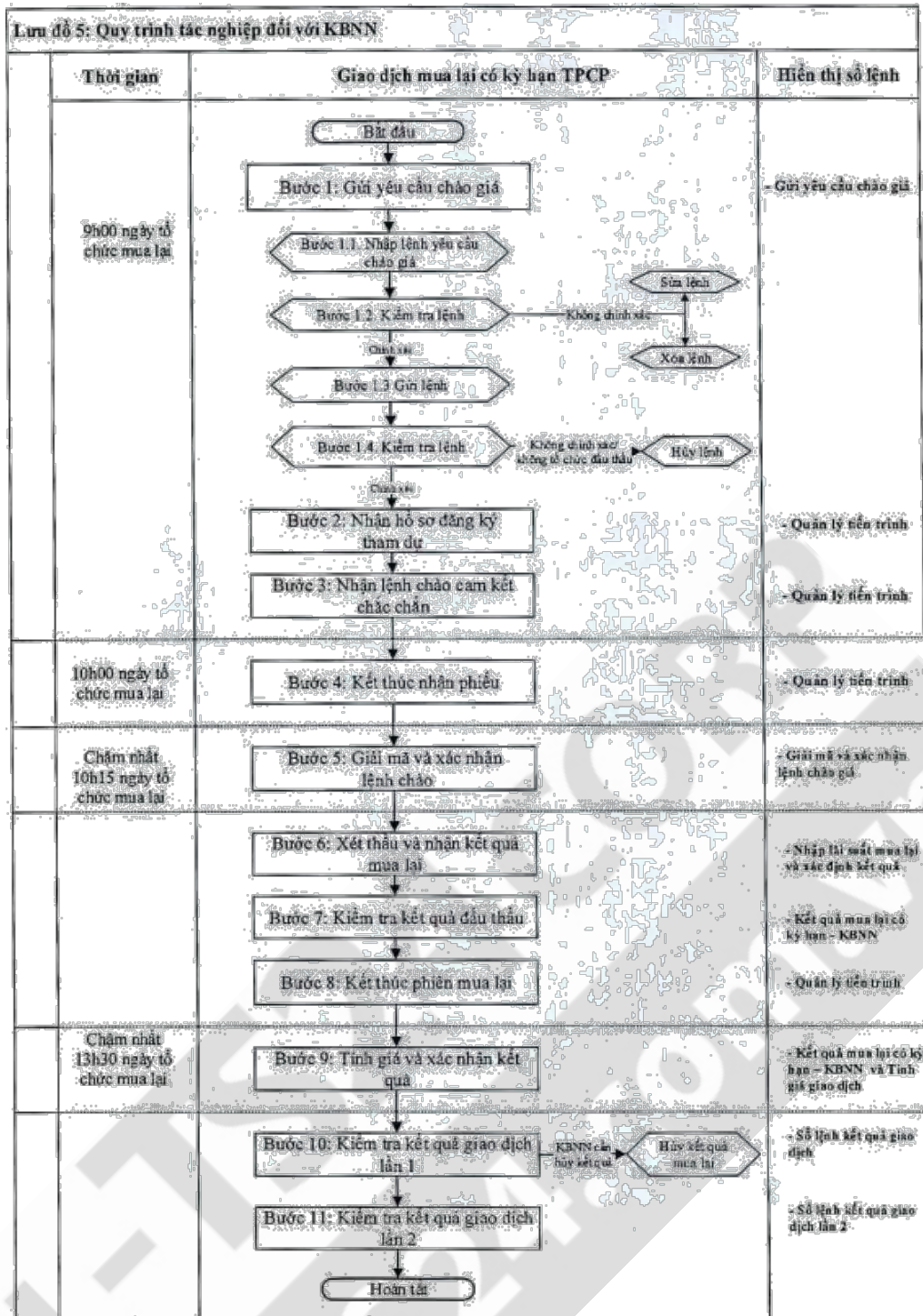
#### **1.1.2. Mục đích**

- KBNN thực hiện đầy đủ, chính xác các bước tác nghiệp của mỗi đợt thầu mua lại có kỳ hạn TPCP trên Hệ thống Repos KBNN, gồm:
  - + Gửi yêu cầu chào giá;
  - + Thực hiện các tiến trình cho mỗi đợt thầu, gồm: Nhận hồ sơ đăng ký tham dự, Nhận lệnh chào cam kết chắc chắn, Kết thúc nhận phiếu;
  - + Giải mã và xác nhận lệnh chào;
  - + Xét thầu và xác nhận kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP;
  - + Tính giá và xác nhận kết quả tính giá;
  - + Kết thúc phiên mua lại;
  - + Kiểm tra kết quả giao dịch lần 1 và lần 2.

#### **1.1.3. Phạm vi tác nghiệp**

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN
- Đối tượng tác nghiệp: KBNN

#### **1.1.4. Lưu đồ**



### 1.1.5. Trình tự tác nghiệp

#### **Bước 1: Gửi yêu cầu chào giá**

Trước 9h00 ngày tổ chức mua lại có kỳ hạn TPCP, thực hiện kiểm tra thông tin trước khi gửi lệnh yêu cầu chào giá. Thông tin cần kiểm tra bao gồm:

- Nhóm tham số thuộc bộ quy tắc đấu thầu chung
- Danh sách đối tác giao dịch với KBNN trong kỳ

Lưu ý: Việc bổ sung, điều chỉnh các thông tin nêu trên được thực hiện trước khi gửi lệnh yêu cầu chào giá.

Vào 9h00 ngày tổ chức mua lại có kỳ hạn TPCP, thực hiện nhập và gửi lệnh yêu cầu chào giá:

#### ***Bước 1.1: Nhập lệnh yêu cầu chào giá***

- Tác nghiệp tại chức năng “Gửi yêu cầu chào giá”;
- Cung cấp đầy đủ thông tin lệnh yêu cầu chào giá về đợt mua lại có kỳ hạn TPCP. Thông tin nhập lệnh chi tiết nêu tại *Điểm 1, Mục I, Phụ lục 01: Thông tin nhập* đính kèm Quy trình.

#### ***Bước 1.2: Kiểm tra lệnh***

- Lệnh yêu cầu chào giá vừa nhập thành công sẽ hiển thị tại sổ lệnh với trạng thái “Lưu tạm”.
- + Nếu thông tin lệnh nhập chính xác, thực hiện tiếp bước “Gửi lệnh yêu cầu chào giá”;
- + Nếu thông tin lệnh nhập chưa chính xác, thực hiện Sửa/Xóa lệnh yêu cầu chào giá vừa nhập.

#### ***Bước 1.3: Gửi lệnh yêu cầu chào giá***

- Tác nghiệp tại chức năng “Gửi yêu cầu chào giá” đối với lệnh có trạng thái “Lưu tạm”.

#### ***Bước 1.4: Kiểm tra lệnh vừa gửi***

- Lệnh đã gửi đi sẽ hiển thị tại sổ lệnh có trạng thái “Chờ chào giá”.
- + Nếu thông tin lệnh nhập chính xác, hoàn tất bước gửi lệnh yêu cầu chào giá;
- + Nếu thông tin lệnh nhập chưa chính xác hoặc không tổ chức đấu thầu nữa thực hiện Hủy lệnh yêu cầu chào giá.

#### **Lưu ý:**

- Trường hợp KBNN điều chỉnh thông tin “Nhóm tham số thuộc bộ quy tắc đấu thầu chung” và/hoặc “Danh sách đối tác giao dịch với KBNN trong kỳ” khi nhập lệnh yêu cầu chào giá, thông tin thay đổi chỉ có hiệu lực áp dụng đối với chính lệnh yêu cầu chào giá đó.
- KBNN chỉ có thể Nhập/Sửa/Xóa/Gửi lệnh/Hủy lệnh yêu cầu chào giá trước khi thực hiện tiến trình Nhận hồ sơ đăng ký tham dự.

#### ***Bước 2: Nhận hồ sơ đăng ký tham dự***

- Tác nghiệp tại chức năng “Quản lý tiến trình” đối với lệnh yêu cầu chào giá có trạng thái “Chờ chào giá”;
- Thực hiện tiến trình “Nhận hồ sơ đăng ký tham dự” để chính thức tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đợt mua lại có kỳ hạn TPCP từ các đối tác giao dịch mà KBNN đã lựa chọn.
- Sau khi thực hiện thành công, lệnh yêu cầu chào giá chuyển trạng thái “Nhận hồ sơ đăng ký chào giá”.

#### ***Bước 3: Nhận lệnh chào cam kết chắc chắn***

- Tác nghiệp tại chức năng “Quản lý tiến trình” đối với lệnh yêu cầu chào giá đã thực hiện tiến trình “Nhận hồ sơ đăng ký tham dự”;
- Thực hiện tiến trình “Nhận phiếu chào giá” để tiếp nhận các lệnh chào cam kết chắc chắn từ các đối tác giao dịch.
- Sau khi thực hiện thành công, lệnh yêu cầu chào giá chuyển trạng thái “Nhận lệnh chào”.

#### ***Bước 4: Kết thúc nhận phiếu chào***

- Tác nghiệp tại chức năng “Quản lý tiến trình” đối với lệnh yêu cầu chào giá đã thực hiện tiến trình “Nhận phiếu chào giá”;
- Thực hiện tiến trình “Kết thúc nhận phiếu” để kết thúc nhận đăng ký hồ sơ tham dự thầu và lệnh chào cam kết chắc chắn.
- Sau khi thực hiện thành công, lệnh yêu cầu chào giá chuyển trạng thái “Kết thúc nhận lệnh chào”.

Lưu ý: Thời gian hoàn tất thực hiện tiến trình này vào lúc 10h00 ngày tổ chức mua lại có kỳ hạn TPCP.

#### ***Bước 5: Giải mã và xác nhận lệnh chào***

- Tác nghiệp tại chức năng “Giải mã và xác nhận lệnh chào giá” đối với lệnh yêu cầu chào giá đã thực hiện tiến trình “Kết thúc nhận phiếu”;
- Thực hiện mở bảng chào, giải mã và xác nhận danh sách lệnh chào cam kết chắc chắn gửi đích danh tới lệnh yêu cầu chào giá.
- Sau khi thực hiện thành công, lệnh yêu cầu chào giá chuyển trạng thái “Đã giải mã và xác nhận lệnh chào”.

Lưu ý: Thời gian hoàn tất bước giải mã và xác nhận lệnh chào chậm nhất vào 10h15 ngày tổ chức mua lại có kỳ hạn TPCP.

#### ***Bước 6: Xét thầu và xác nhận kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP***

- Tác nghiệp tại chức năng “Nhập lãi suất mua lại và xác định kết quả” đối với lệnh yêu cầu chào giá có trạng thái “Giải mã và xác nhận lệnh chào”;

- KBNN thực hiện:

+ Xét thầu: mở bảng chào giá, cung cấp lãi suất mua lại có kỳ hạn TPCP tối thiểu, số tài khoản lưu ký của KBNN và thực hiện xác định kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP. Trường hợp lệnh yêu cầu chào giá không có lệnh chào cam kết chắc chắn gửi tới, KBNN không cần cung cấp lãi suất mua lại có kỳ hạn TPCP tối thiểu;

+ Xác nhận kết quả thầu: Kiểm tra kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP

• Nếu thông tin chính xác, thực hiện Xác nhận kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP, lệnh yêu cầu chào giá chuyển trạng thái “Đã xác định kết quả mua lại” (nếu trúng thầu)/ “Đấu thầu không thành công”.

• Nếu thông tin không chính xác, thực hiện lại thao tác xét thầu.

#### ***Bước 7: Kiểm tra kết quả đấu thầu***

- Sau khi hoàn tất việc xét thầu và xác nhận kết quả thầu, kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP sẽ được hiển thị tại chức năng “Kết quả mua lại có kỳ hạn - KBNN” với trạng thái “Trúng thầu/Không trúng thầu”.

#### ***Bước 8: Kết thúc phiên mua lại***

- Tác nghiệp tại chức năng “Quản lý tiến trình” đối với các lệnh yêu cầu chào giá có trạng thái “Đã xác định kết quả mua lại”/ “Đấu thầu không thành công”;

- Thực hiện tiến trình “Kết thúc phiên mua lại” để chính thức đóng phiên mua lại có kỳ hạn TPCP, lệnh yêu cầu chào giá chuyển trạng thái “Đã kết thúc đợt mua lại”.

+ Trường hợp đấu thầu thành công, thực hiện tiếp bước 9;

+ Trường hợp đấu thầu không thành công, việc thực hiện giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP đã hoàn tất.

### ***Bước 9: Tính giá và xác nhận kết quả tính giá***

- Gửi yêu cầu tính giá kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP: Tác nghiệp tại chức năng “Kết quả mua lại có kỳ hạn - KBNN” đối với lệnh chào cam kết chắc chắn có trạng thái “Trúng thầu”. Sau khi thực hiện thành công, lệnh chào cam kết chắc chắn chuyển trạng thái “Chờ tính giá”;

- Tính toán giá trị giao dịch cho các lệnh chào cam kết chắc chắn: Tác nghiệp tại chức năng “Tính giá giao dịch” đối với các lệnh chào cam kết chắc chắn có trạng thái “Chờ tính giá”. Cung cấp các thông tin đặc điểm trái phiếu trúng thầu và thực hiện tính toán giá trị giao dịch cho các lệnh chào cam kết chắc chắn. Sau khi thực hiện thành công, lệnh chào cam kết chắc chắn chuyển trạng thái “Chờ KBNN xác nhận”;

- Xác nhận kết quả tính toán giá trị giao dịch của các lệnh chào cam kết chắc chắn: Tác nghiệp tại chức năng “Kết quả mua lại có kỳ hạn - KBNN” đối với lệnh chào cam kết chắc chắn có trạng thái “Chờ KBNN xác nhận”. Kiểm tra kết quả tính giá giao dịch: Nếu thông tin chính xác, thực hiện Xác nhận kết quả tính giá và thực hiện tiếp bước 10; Nếu thông tin không chính xác, thực hiện lại bước tính toán giá trị giao dịch ở trên.

Lưu ý: Thời gian hoàn tất việc tính giá giao dịch cho các lệnh chào cam kết chắc chắn trúng thầu chậm nhất vào 13h30 ngày tổ chức mua lại có kỳ hạn TPCP.

### ***Bước 10: Kiểm tra kết quả giao dịch lần 1***

- Sau khi hoàn tất tính giá giao dịch cho các lệnh chào cam kết chắc chắn trúng thầu, kết quả giao dịch lần 1 sẽ được hiển thị tại “Sổ lệnh kết quả giao dịch” thuộc chức năng “Kết quả giao dịch” có trạng thái “Đã thực hiện”.

- Trường hợp cần hủy bỏ kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP của thành viên trúng thầu bất kỳ, KBNN thực hiện Hủy kết quả mua lại:

+ Tác nghiệp tại chức năng “Sổ lệnh kết quả giao dịch” thuộc chức năng “Kết quả giao dịch” đối với lệnh có trạng thái “Đã thực hiện”;

+ Chọn lệnh kết quả cần hủy để thực hiện hủy lệnh;

+ Sau khi hủy lệnh thành công, lệnh hủy có trạng thái “Chấp nhận hủy” và việc hủy lệnh đã hoàn tất.

Lưu ý: Việc hủy kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP của thành viên trúng thầu (nếu có) phải hoàn thành chậm nhất trước 17h00 ngày tổ chức mua lại có kỳ hạn TPCP.

- Trường hợp không cần hủy bỏ kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP, việc giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN đã hoàn tất.

### ***Bước 11: Kiểm tra kết quả giao dịch lần 2***

Kết quả giao dịch lần 2 sẽ được hiển thị tại “Sổ lệnh kết quả giao dịch lần 2” thuộc chức năng “Kết quả giao dịch”.

#### **1.2. Đối với Thành viên**

##### **1.2.1. Nội dung tác nghiệp**

- Thực hiện giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN.

##### **1.2.2. Mục đích**

- Thành viên thực hiện đầy đủ, chính xác các bước tác nghiệp khi tham dự đợt thầu



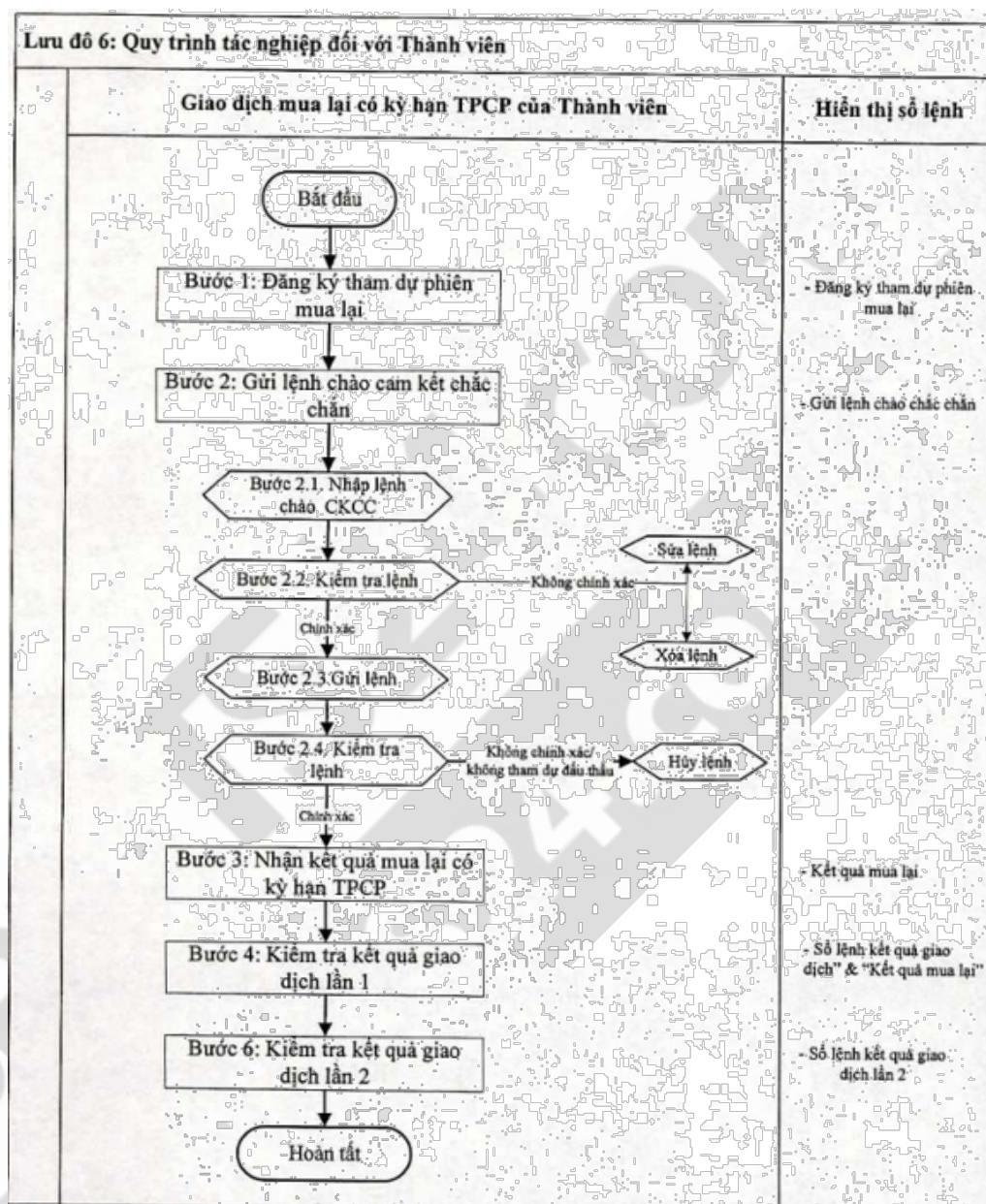
mua lại có kỳ hạn TPCP trên Hệ thống Repos KBNN, gồm:

- + Đăng ký tham dự phiên mua lại;
- + Gửi lệnh chào cam kết chắc chắn;
- + Nhận kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP;
- + Kiểm tra kết quả giao dịch lần 1 và lần 2.

### 1.2.3. Phạm vi tác nghiệp

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN
- Đối tượng tác nghiệp: Thành viên

### 1.2.4. Lưu đồ



### 1.2.5. Trình tự tác nghiệp

#### **Bước 1: Đăng ký tham dự phiên mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN**

- Thực hiện kiểm tra thông tin hạn mức dư nợ giao dịch với KBNN trong kỳ của chính thành viên;
- Đăng ký tham gia đợt mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN:

- + Tác nghiệp tại chức năng “Đăng ký tham dự phiên mua lại”;
- + Cung cấp thông tin về Hạn mức dư nợ giao dịch còn lại của thành viên tính tới thời điểm trước khi gửi lệnh chào cam kết chắc chắn.

Lưu ý:

+ Thành viên chỉ có thể đăng ký tham dự các đợt mua lại có kỳ hạn TPCP có trạng thái “Nhận hồ sơ đăng ký chào giá” hoặc “Nhận lệnh chào”.

+ Trường hợp có thay đổi thông tin Hạn mức dư nợ còn lại sau khi đã đăng ký tham dự phiên thầu nhưng chưa gửi lệnh chào cam kết chắc chắn, thành viên thực hiện lại bước đăng ký trước khi gửi lệnh chào cam kết chắc chắn.

+ Trường hợp có thay đổi thông tin Hạn mức dư nợ còn lại sau khi đã gửi lệnh chào cam kết chắc chắn, thành viên phải thực hiện Xóa/Hủy lệnh chào cam kết chắc chắn để thực hiện lại bước đăng ký.

***Bước 2: Gửi lệnh chào cam kết chắc chắn***

Tác nghiệp tại chức năng “Gửi lệnh chào chắc chắn”, thành viên gửi lệnh chào cam kết chắc chắn theo trình tự như sau:

***Bước 2.1: Nhập lệnh chào cam kết chắc chắn***

Cung cấp đầy đủ các thông tin về lệnh chào cam kết chắc chắn. Thông tin nhập lệnh chi tiết nêu tại *Điểm 2, Mục II, Phụ lục 01: Thông tin nhập* đính kèm Quy trình.

***Bước 2.2: Kiểm tra lệnh***

Lệnh chào cam kết chắc chắn vừa nhập thành công sẽ hiển thị tại sổ lệnh với trạng thái “Lưu tạm”.

- Nếu thông tin lệnh chào cam kết chắc chắn chính xác, thực hiện tiếp bước “Gửi lệnh”;
- Nếu thông tin lệnh chào cam kết chắc chắn chưa chính xác, thực hiện Sửa/Xóa lệnh vừa nhập.

***Bước 2.3: Gửi lệnh chào cam kết chắc chắn***

Thực hiện gửi lệnh chào cam kết chắc chắn có trạng thái “Lưu tạm” để chính thức chào giá tới KBNN.

***Bước 2.4: Kiểm tra lệnh chào cam kết chắc chắn vừa gửi***

Lệnh chào cam kết chắc chắn vừa gửi sẽ hiển thị tại sổ lệnh có trạng thái “Chờ thực hiện”:

- Nếu thông tin lệnh nhập chính xác, hoàn tất bước gửi lệnh chào cam kết chắc chắn;
- Nếu thông tin lệnh nhập chưa chính xác hoặc thành viên quyết định không tiếp tục tham dự thầu, thực hiện bước Hủy lệnh.

Lưu ý:

+ Thành viên chỉ có thể gửi lệnh chào cam kết chắc chắn tại tiến trình “Nhận lệnh chào giá” trên cơ sở đã đăng ký tham dự thầu trước đó. Thành viên có thể không gửi lệnh chào cam kết chắc chắn mặc dù đã thực hiện đăng ký tham dự thầu trước đó.

+ Tại thời điểm đóng thầu (sau khi KBNN thực hiện tiến trình “Kết thúc nhận phiếu”), thành viên dừng mọi thao tác nhập/sửa/xóa/gửi/hủy lệnh chào trên hệ thống Repos KBNN. Các lệnh chào cam kết chắc chắn đang thực hiện nhập mới/sửa/xóa/gửi/hủy lệnh

nếu chưa được Hệ thống Repos KBNN ghi nhận sẽ không có hiệu lực.

+ Thông tin đặt thầu được tự động mã hóa.

### ***Bước 3: Nhận kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP***

Sau khi KBNN hoàn tất xét thầu và xác nhận kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP, kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP sẽ được hiển thị tại chức năng “Kết quả mua lại” có trạng thái “Trúng thầu/Không trúng thầu”.

### ***Bước 4: Kiểm tra kết quả giao dịch lần 1***

Sau khi KBNN hoàn tất việc tính toán giá trị giao dịch, kết quả giao dịch lần 1 sẽ được hiển thị tại “Sổ lệnh kết quả giao dịch” có trạng thái “Đã thực hiện”.

Trường hợp KBNN hủy bỏ kết quả mua lại có kỳ hạn TPCP của thành viên, thành viên kiểm tra kết quả bị hủy bỏ tại chức năng “Kết quả mua lại” với lệnh có trạng thái “Không hiệu lực” và “Sổ lệnh kết quả giao dịch” với lệnh có trạng thái “Chấp nhận hủy”.

### ***Bước 5: Kiểm tra kết quả giao dịch lần 2***

Danh sách kết quả giao dịch lần 2 sẽ được hiển thị tại “Sổ lệnh kết quả giao dịch lần 2” thuộc chức năng “Kết quả giao dịch”.

## **2. Quy trình sửa lệnh đã thực hiện sau giờ**

### **2.1. Nội dung tác nghiệp**

- Thực hiện sửa lệnh đã thực hiện sau giờ giao dịch tại TCTLKCK.

### **2.2. Mục đích**

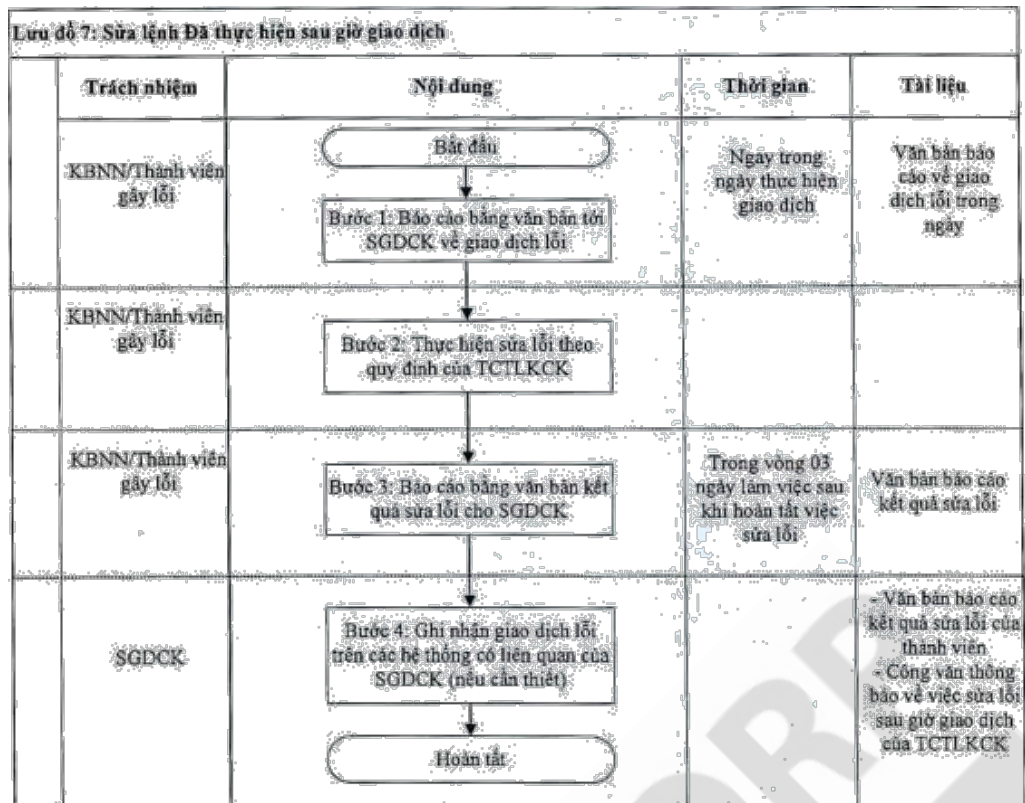
- KBNN/Thành viên thực hiện đầy đủ các bước tác nghiệp khi thực hiện sửa lệnh đã thực hiện sau giờ giao dịch tại TCTLKCK, gồm:

- + Báo cáo bằng văn bản tới SGDCK về giao dịch lỗi;
- + Thực hiện sửa lỗi theo quy định của TCTLKCK;
- + Báo cáo bằng văn bản kết quả sửa lỗi cho SGDCK.

### **2.3. Phạm vi tác nghiệp**

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN
- Đối tượng tác nghiệp: KBNN/Thành viên gây lỗi.
- Nguyên tắc áp dụng: KBNN/Thành viên gây lỗi thực hiện sửa lệnh đã thực hiện sau giờ giao dịch theo quy trình sửa lỗi của TCTLKCK.

### **2.4. Lưu đồ**



## 2.5. Trình tự tác nghiệp

Trường hợp phát hiện lỗi đối với giao dịch đã thực hiện sau giờ giao dịch, KBNN/thành viên gây lỗi thực hiện theo trình tự như sau:

**Bước 1:** Báo cáo bằng văn bản tới SGDCK (P.TTTP) về giao dịch lỗi ngay trong ngày thực hiện giao dịch;

**Bước 2:** Thực hiện sửa lỗi sau giao dịch theo quy định của TCTLKCK;

**Bước 3:** Báo cáo bằng văn bản kết quả sửa lỗi cho SGDCK trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất việc sửa lỗi tại TCTLKCK;

**Bước 4:** Căn cứ vào báo cáo kết quả sửa lỗi của KBNN/thành viên và Công văn thông báo về việc sửa lỗi sau giờ giao dịch của TCTLKCK, SGDCK ghi nhận giao dịch lỗi trên các hệ thống liên quan của SGDCK (nếu cần thiết).

## 3. Xử lý trường hợp mất khả năng thanh toán tại TCTLKCK

### 3.1. Nội dung tác nghiệp

- Mô tả các bước xử lý trong trường hợp trước hoặc sau khi giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP lần 2 được ghi nhận trên hệ thống của TCTLKCK, một trong hai bên đối tác tham gia giao dịch không thực hiện thanh toán theo đúng thỏa thuận.

### 3.2. Mục đích

- KBNN/Thành viên thực hiện đầy đủ các bước tác nghiệp khi xảy ra mất khả năng thanh toán giao dịch lần 2 trong hai (02) trường hợp sau:

- + Trước khi giao dịch được ghi nhận trên hệ thống của TCTLKCK;
- + Sau khi giao dịch được ghi nhận trên hệ thống của TCTLKCK;

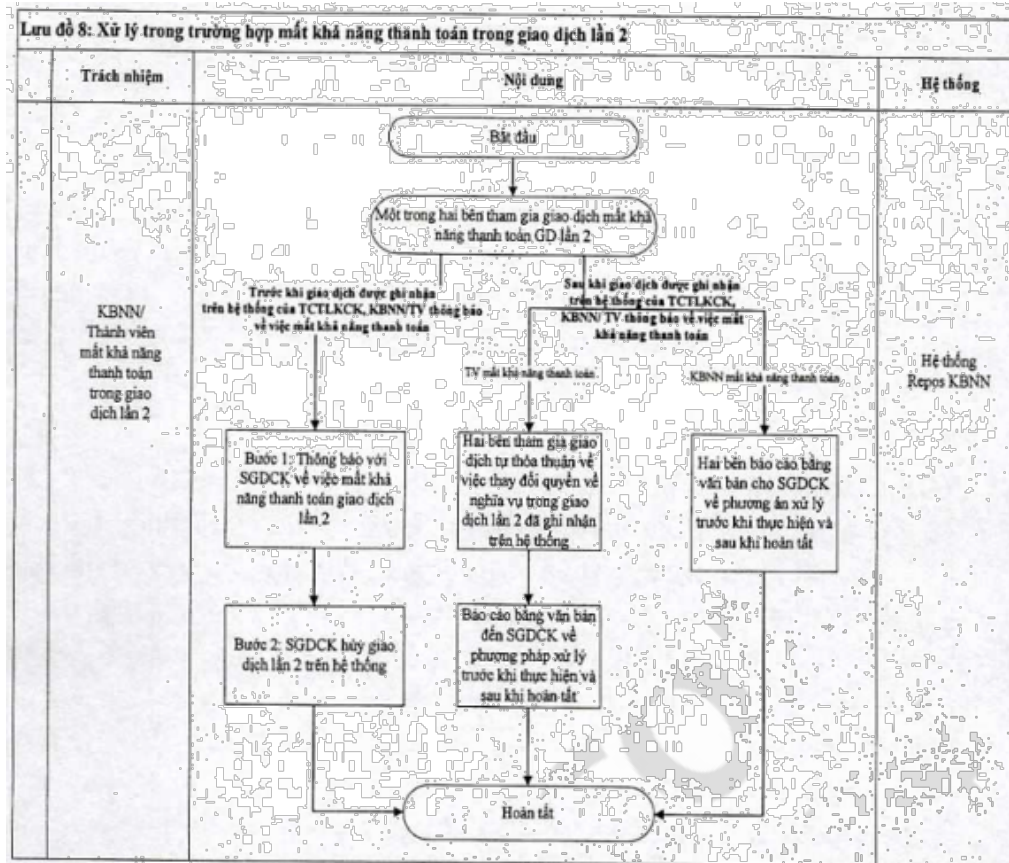
### 3.3. Phạm vi tác nghiệp

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN



- Đối tượng tác nghiệp: KBNN/Thành viên

### 3.4. Lưu đồ



### 3.5. Trình tự tác nghiệp

#### 3.5.1. Trước khi giao dịch ghi nhận trên hệ thống của TCTLKCK, KBNN/thành viên thông báo cho SGDCK về việc mất khả năng thanh toán

Nếu một trong hai bên đối tác tham gia giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP thông báo về việc mất khả năng thanh toán trước khi giao dịch lần 2 ghi nhận trên hệ thống của TCTLKCK. Thời điểm thông báo chậm nhất trước 14h35 ngày kết thúc giao dịch, thực hiện xử lý như sau:

##### **Bước 1: Thông báo với SGDCK về việc mất khả năng thanh toán giao dịch lần 2**

- Bên mất khả năng thanh toán thông báo đến SGDCK về việc mất khả năng thanh toán vào ngày thanh toán lần 2 của giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP (P. TTTP). Hồ sơ gửi lên gồm các giấy tờ sau:

- + Công văn thông báo về việc mất khả năng thanh toán của KBNN/thành viên và đề nghị SGDCK đánh dấu hủy lệnh giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP lần 2;
- + Chứng từ giao dịch;
- + Biên bản hoặc thỏa thuận về phương án xử lý đã được sự đồng thuận của cả hai bên.

##### **Bước 2. SGDCK hủy giao dịch lần 2 trên hệ thống**

Căn cứ theo công văn thông báo về việc mất khả năng thanh toán của KBNN/thành viên và đề nghị SGDCK đánh dấu hủy lệnh giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP lần 2, SGDCK thực hiện hủy giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP lần 2 trên hệ thống Repos KBNN (không đẩy dữ liệu thanh toán giao dịch lần 2 sang TCTLKCK).



**3.5.2. Sau khi giao dịch được ghi nhận vào hệ thống của TCTLKCK, KBNN/thành viên thông báo cho SGDCK về việc mất khả năng thanh toán**

**3.5.2.1. Trường hợp thành viên không thực hiện nghĩa vụ thanh toán**

Hai bên tham gia giao dịch tự thỏa thuận với nhau về việc thay đổi quyền và nghĩa vụ trong giao dịch lần 2 đã ghi nhận trên hệ thống Repos KBNN nhằm mục đích xử lý việc mất khả năng thanh toán tạm thời của các bên theo quy định tại Điều 15 Thông tư giao dịch mua lại có kỳ hạn TPCP của KBNN và phải báo cáo bằng văn bản đến SGDCK (P. TTTP) về phương án xử lý thay đổi thỏa thuận về nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên trước khi thực hiện và ngay sau khi hoàn tất.

**3.5.2.2. Trường hợp KBNN không thực hiện nghĩa vụ thanh toán**

Hai bên tham gia giao dịch phải báo cáo bằng văn bản đến SGDCK (P.TTTP) về phương án xử lý thay đổi thỏa thuận về nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên trước khi thực hiện và ngay sau khi hoàn tất.

**4. Quy trình xử lý sự cố**

**4.1. Hỗ trợ nhập lệnh khẩn cấp tại Sàn**

**4.1.1. Nội dung tác nghiệp**

- Trong trường hợp cần thiết, KBNN/thành viên được ủy quyền cho NSD hệ thống thay mặt mình đến nhập lệnh trực tiếp tại Sàn

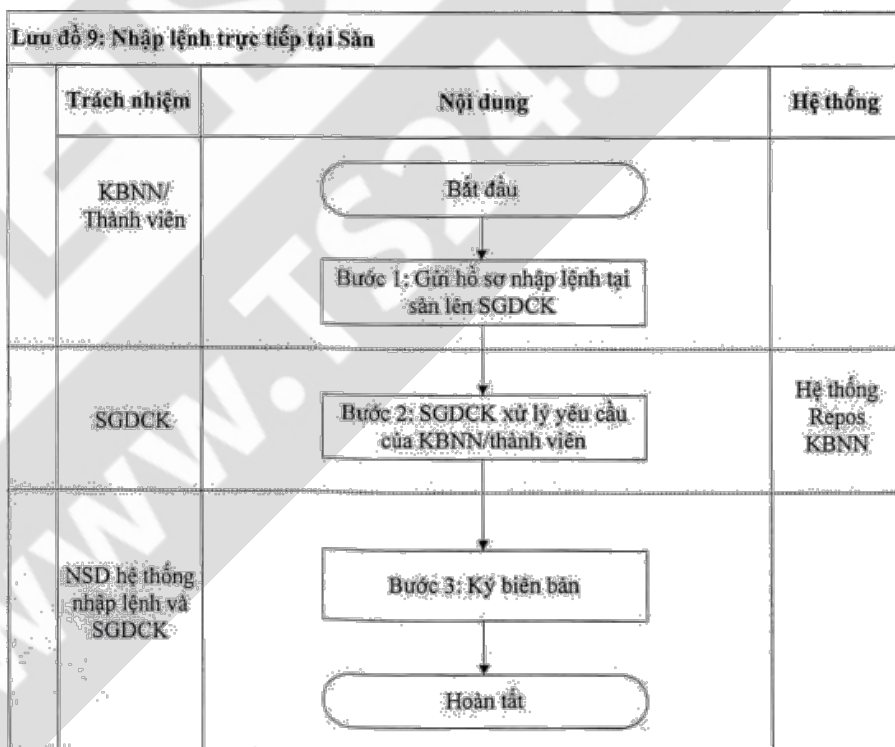
**4.1.2. Mục đích**

- KBNN/Thành viên thực hiện đầy đủ các bước tác nghiệp khi nhập lệnh khẩn cấp tại Sàn

**4.1.3. Phạm vi tác nghiệp**

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN
- Đối tượng tác nghiệp: KBNN/Thành viên và SGDCK

**4.1.4. Lưu đồ**



#### **4.1.5. Trình tự tác nghiệp**

##### ***Bước 1: KBNN/Thành viên gửi hồ sơ nhập lệnh tại sàn cho SGDCK***

- KBNN/Thành viên gửi cho SGDCK (P.TTTP) các Tài liệu cần thiết liên quan tối thiểu 45 phút trước khi tác nghiệp trên Hệ thống Repos KBNN. Đối với văn bản gửi qua đường bưu điện/fax, thời điểm nhận được văn bản sẽ là căn cứ để xử lý hồ sơ. Hồ sơ bao gồm:

+ Công văn đề nghị nhập lệnh trực tiếp tại Sàn (*theo Mẫu 01 tại Phụ lục 02 - Mẫu văn bản đính kèm Quy trình*), trong đó ghi rõ lý do nhập lệnh tại sàn:

- Do lỗi đường truyền kết nối của Hệ thống Repos KBNN;
- Hoặc do chuyển địa điểm kết nối;
- Hoặc trong trường hợp bất khả kháng không thể nhập lệnh tại địa điểm đăng ký kết nối.

+ Các giấy tờ liên quan tới NSD hệ thống do KBNN/thành viên cử đến nhập lệnh trực tiếp tại Sàn, cụ thể: Công văn cấp tài khoản đăng nhập hệ thống Repos KBNN/hệ thống giao dịch công cụ nợ, chứng minh thư hoặc giấy tờ tương đương.

##### ***Bước 2: SGDCK xử lý yêu cầu của KBNN/thành viên***

- Trường hợp đồng ý hỗ trợ xử lý yêu cầu của KBNN/thành viên, tối thiểu 15 phút trước giờ KBNN/thành viên cần tác nghiệp trên Hệ thống Repos KBNN:

+ SGDCK chuyển địa chỉ IP TKSDHT của NSD hệ thống được ủy quyền sang máy trạm đặt tại SGDCK;

+ NSD hệ thống sử dụng đúng tài khoản và mật khẩu của mình nhập lệnh trên máy trạm do SGDCK chỉ định và phải đảm bảo hoàn thành các bước tác nghiệp theo thời gian quy định tại Điểm 1, Mục B.II: Quy trình giao dịch của Quy trình này;

+ Sau khi NSD hệ thống của KBNN/thành viên hoàn thành tác nghiệp trên hệ thống Repos KBNN, SGDCK chuyển địa chỉ IP tại máy trạm của SGDCK về địa chỉ IP tại địa điểm đăng ký kết nối của KBNN/Thành viên.

- Trường hợp không đồng ý hỗ trợ xử lý yêu cầu của KBNN/Thành viên, KBNN/Thành viên có thể yêu cầu và SGDCK có trách nhiệm phản hồi lý do không đồng ý hỗ trợ bằng văn bản khi kết thúc giao dịch vào cuối ngày.

##### ***Bước 3: Ký biên bản***

- Sau khi hoàn thành nhập lệnh, NSD hệ thống của KBNN/thành viên ký xác nhận Biên bản nhập lệnh trực tiếp tại Sàn (*theo Mẫu 02 tại Phụ lục 02 - Mẫu văn bản đính kèm Quy trình*).

#### **4.2. Các sự cố kỹ thuật khác**

##### **4.2.1. Nội dung tác nghiệp**

KBNN/Thành viên phối hợp với SGDCK khắc phục các sự cố kỹ thuật phát sinh khi thao tác trên Hệ thống Repos KBNN.

##### **4.2.2. Mục đích**

- KBNN/Thành viên thực hiện đầy đủ các bước tác nghiệp khi phát hiện sự cố kỹ thuật trong vận hành Hệ thống Repos KBNN, gồm:

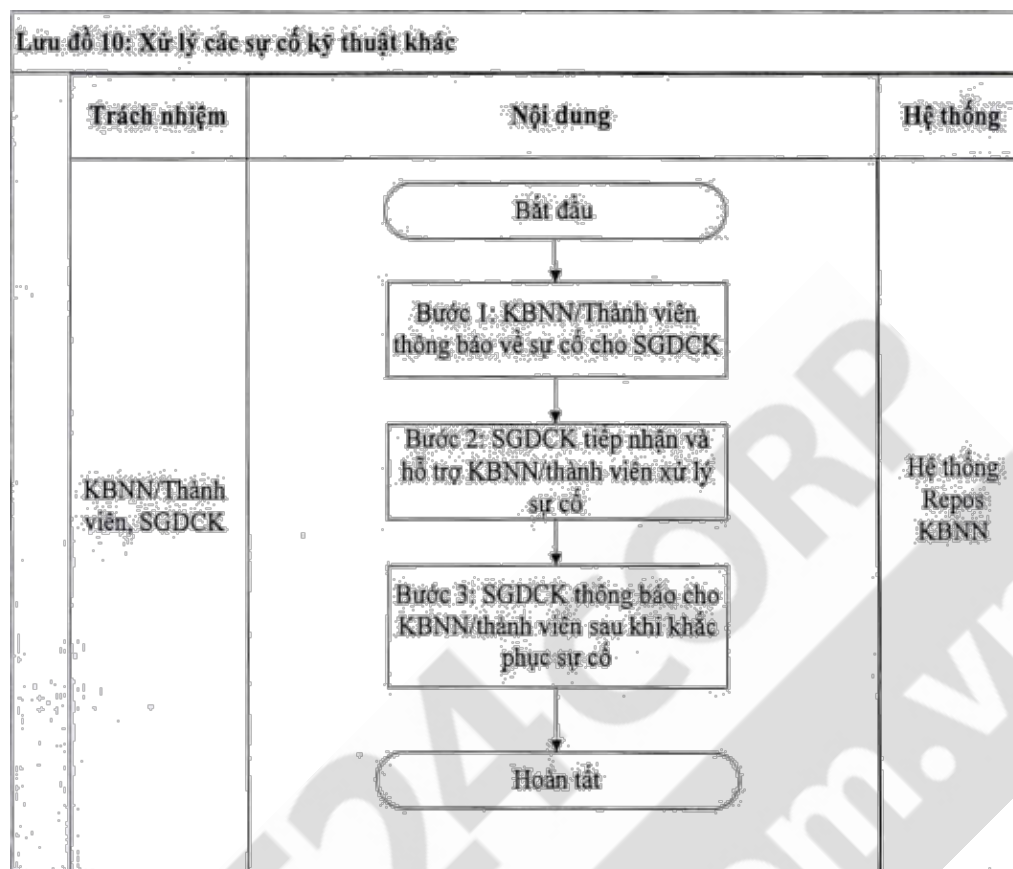
- + Thông báo sự cố đến SGDCK;

+ Phối hợp với SGDCK kiểm tra lại sau khi sự cố được khắc phục (nếu cần).

#### 4.2.3. Phạm vi tác nghiệp

- Hệ thống tác nghiệp: Hệ thống Repos KBNN
- Đối tượng tác nghiệp: KBNN/Thành viên và SGDCK

#### 4.2.4. Lưu đồ



#### 4.2.5. Trình tự tác nghiệp

##### ***Bước 1: KBNN/thành viên thông báo về sự cố cho SGDCK***

- Ngay khi xảy ra sự cố kỹ thuật, KBNN/thành viên thông báo tới SGDCK (P. TTTP) bằng điện thoại, email hoặc văn bản (trong trường hợp cần thiết).

##### ***Bước 2: SGDCK tiếp nhận và hỗ trợ KBNN/thành viên xử lý sự cố***

- Sau khi nhận được thông báo từ KBNN/thành viên, SGDCK phải xác minh lỗi và trả lời cho KBNN/thành viên về kế hoạch chỉnh sửa (nếu có).

##### ***Bước 3: SGDCK thông báo cho KBNN/thành viên sau khi khắc phục sự cố***

- Sau khi khắc phục xong sự cố, SGDCK sẽ thông báo cho KBNN/thành viên bằng điện thoại, email hoặc văn bản (trong trường hợp cần thiết) về việc sự cố đã được khắc phục và đề nghị thành viên kiểm tra lại đối với một số nội dung có thể kiểm tra hoặc khi phát sinh tình huống tương tự.

### III. Tiện ích hỗ trợ

#### 1. Đối với KBNN

##### 1.1. Mục đích

Hệ thống Repos KBNN cung cấp một số tiện ích hỗ trợ cho KBNN như sau:

- Tra cứu tổng hợp, bao gồm: Tra cứu tổng hợp chào giá, Tra cứu kết quả giao dịch và Tra cứu tổng hợp mua lại có kỳ hạn TPCP

- In các phiếu lệnh

## **1.2. Tác nghiệp**

- Tra cứu tổng hợp:

+ Đối với tra cứu tổng hợp chào giá: Tác nghiệp tại chức năng “Tra cứu đăng ký tham dự” và “Sổ lệnh chào chắc chắn” thuộc chức năng “Mua lại có kỳ hạn”;

+ Đối với tra cứu kết quả giao dịch: Tác nghiệp tại chức năng “Sổ lệnh kết quả giao dịch” và “Sổ lệnh kết quả giao dịch lần 2” thuộc chức năng “Kết quả giao dịch”;

+ Đối với tra cứu tổng hợp mua lại có kỳ hạn TPCP: Tác nghiệp tại chức năng “Tra cứu tiến trình đợt thầu”/ “Tổng hợp chào giá theo thành viên”/ “Tổng hợp chào giá chi tiết theo mã TP”/ “Bảng kết quả đấu thầu tổng hợp” thuộc chức năng “Tra cứu tổng hợp”.

- Thực hiện in các phiếu lệnh: Tác nghiệp tại chức năng “Sổ lệnh kết quả giao dịch” và “Sổ lệnh kết quả giao dịch lần 2”.

## **2. Đối với thành viên**

### **2.1. Mục đích**

Hệ thống Repos KBNN cung cấp một số tiện ích hỗ trợ cho thành viên như sau:

- Quản trị hệ thống

- Tra cứu kết quả giao dịch và in các phiếu lệnh

### **2.2. Tác nghiệp**

- Quản trị hệ thống:

+ Thực hiện tra cứu hạn mức dư nợ của đối tác: Tác nghiệp tại chức năng “Hạn mức dư nợ của đối tác” thuộc chức năng “Quản trị hệ thống”;

+ Thực hiện tra cứu thông tin trái phiếu giao dịch: Tác nghiệp tại chức năng “Thông tin trái phiếu giao dịch” và “Lịch trả lãi trái phiếu” thuộc chức năng “Quản trị hệ thống”.

- Tra cứu kết quả giao dịch và in các phiếu lệnh

+ Tác nghiệp tại chức năng “Sổ kết quả giao dịch” và “Sổ kết quả giao dịch lần 2”.

## **C. Phụ lục**

STT	Phụ lục	Nội dung
1	Phụ lục 01	Thông tin nhập
2	Phụ lục 02	Mẫu văn bản

## PHỤ LỤC 01:

### THÔNG TIN NHẬP GIAO DỊCH MUA LẠI CÓ KỲ HẠN TPCP

(Ban hành kèm theo Quy trình Giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước tại SGDCKHN)

<b>1. Lệnh yêu cầu chào giá</b>	
<b>a. Nội dung nhập</b>	
	Đợt mua lại
	Thị trường
	Mã tiền tệ
	Thông tin chung
	Khối lượng (theo mệnh giá)
	Kỳ hạn mua lại (ngày)
	Ngày tổ chức mua lại
	Ngày BDGD
	Bộ quy tắc đấu thầu chung
	Danh sách thành viên tham gia: Mặc định hiển thị danh sách đối tác giao dịch với KBNN trong kỳ. KBNN được điều chỉnh (tích chọn/bỏ tích chọn) danh sách đối tác giao dịch này
<b>b. Hệ thống tính toán</b>	
	Ngày KTGD
	Ngày TT lần 1
	Ngày TT lần 2
<b>2. Lệnh chào cam kết chắc chắn</b>	
<b>Nội dung nhập</b>	
<i>Đối với Thông tin đợt mua lại có kỳ hạn TPCP</i>	
	Đợt mua lại
	TKLK: Chọn số tài khoản lưu ký của chính thành viên đối tác giao dịch
<i>Đối với (các) Lệnh chào cam kết chắc chắn</i>	
	Lãi suất mua lại (%/năm)
	<i>Thông tin theo từng trái phiếu:</i>
	• Mã TP
	• KL đăng ký
	• Phương thức thanh toán
	• Giá yết



## PHỤ LỤC 02: MẪU VĂN BẢN

### MẪU 01 - MẪU CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ NHẬP LỆNH TẠI SÀN

(Ban hành kèm theo Quy trình Giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước tại SGDCKHN)

Tên thành viên

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

Hà Nội, ngày...tháng...năm....

### CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ NHẬP LỆNH TRỰC TIẾP TẠI SÀN

**Kính gửi:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên chúng tôi là: (Tên thành viên) .....

Tên giao dịch: .....

Địa điểm đăng ký kết nối với SGDCK: .....

Lý do cần nhập lệnh trực tiếp tại Sàn: .....

Ngày....., chúng tôi kính đề nghị Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cho phép nhập lệnh trực tiếp tại Sàn, cụ thể như sau:

1. Cho phép (các) NSD hệ thống có tên sau đây đến nhập lệnh trực tiếp tại Sàn:

STT	Họ tên	TKSDHT	Chức vụ

(Công văn cấp tài khoản đăng nhập hệ thống Repos KBNN/ hệ thống giao dịch công cụ nợ, chứng minh thư hoặc giấy tờ tương đương đính kèm)

2. Đồng ý để SGDCK chuyển đổi địa chỉ IP của các tài khoản trên sang máy trạm do SGDCK chỉ định.

3. Sau khi hoàn thành nhập lệnh, kính đề nghị SGDCK chuyển đổi địa chỉ IP từ máy trạm của SGDCK về địa chỉ IP tại địa điểm đăng ký kết nối của chúng tôi.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của thành viên theo quy định hiện hành.

**Đại diện thành viên**

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

#### **Ghi chú:**

- Đại diện thành viên là người có thẩm quyền hoặc người được ủy quyền thực hiện.
- Trường hợp người được ủy quyền ký tên, gửi kèm bản sao hợp lệ Quyết định ủy quyền hoặc giấy tờ tương đương đang có hiệu lực tại ngày đề nghị.

(Ban hành kèm theo Quy trình Giao dịch mua lại có kỳ hạn trái phiếu Chính phủ từ nguồn ngân quỹ Nhà nước tạm thời nhàn rỗi của Kho bạc Nhà nước tại SGDCKHN)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm

## I. Thành phần:

- Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

- Điện thoại:

Fax:

- Đại diện:

+ Lãnh đạo P. TTTP:..... Chức vụ: .....

+ Cán bộ QLGD P. TTTP:..... Chức vụ: .....

+ Cán bộ QLTV P. TTTP:..... Chức vụ: .....

- Tên Thành viên: .....

- Địa điểm đăng ký kết nối: .....

- Đại diện Thành viên:

STT	Họ tên	TKSDHT	Chức vụ

- Địa điểm: Trụ sở Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội, số 2 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Thời gian:..... Ngày..... tháng..... năm .....

Thành viên đến nhập lệnh trực tiếp trên Hệ thống Giao dịch công cụ nợ (Hệ thống ...) của SGDCK vào ngày..... tại SGDCK.

Lý do nhập lệnh trực tiếp tại Sàn:

Biên bản này được lập thành 02 bản, có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 01 bản.

**Đại diện thành viên**

**Xác nhận của Cán bộ  
QLGD, QLTV P. TTTP**

**Xác nhận của  
lãnh đạo P. TTTP**

*(ký tên, ghi rõ họ tên)*

*(ký tên, ghi rõ họ tên)*

*(ký tên, ghi rõ họ tên)*

